

TÔN GIÁO Ở NƯỚC NGOÀI

TRUNG QUỐC GIẢI QUYẾT NAN ĐỀ: TÔN GIÁO VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI NHƯ THẾ NÀO?*

(Tiếp theo kì trước)

H: Vì sao thường xuyên xảy ra các vụ va chạm và đấu nhau giữa Trung Quốc với Vatican? Cuối năm 2006, bất chấp sự phản đối của Trung Quốc, Vatican cố ý lấy danh nghĩa Giáo hoàng đưa ra Thư gửi giáo dân Trung Quốc. Ông bình luận thế nào? Lối thoát của Công giáo Trung Quốc ở đâu?

Đ: Sự va chạm giữa chúng ta với Vatican đã kéo dài hơn nửa thế kỉ. Ngay từ khi Trung Quốc mới giải phóng, Vatican đã kích động tín đồ Công giáo Trung Quốc chống Đảng Cộng sản, chống Tân Trung Quốc XHCN, bảo tín đồ lựa chọn giữa Đảng với đạo, “Có đạo thì không Đảng, có Đảng thì không có đạo”. Năm 1983, Giáo hoàng La Mã mong muốn trực tiếp tiếp xúc với chúng ta. Ba năm sau, hai bên bắt đầu tiếp xúc nhiều lần. Vatican biết là chúng ta tuy muốn cải thiện quan hệ hai bên nhưng nhất định kiên trì nguyên tắc trên vấn đề độc lập, tự chủ, tự lo liệu, tự chọn Tổng giám mục. Năm 2000, bất chấp sự phản đối của chúng ta, nhân dịp lễ Quốc khánh Trung Quốc, Vatican làm chuyện “Phong Thánh”, phong toàn bộ số giáo sĩ năm xưa bị nông dân xử tử thành “Thánh”. Trong số “Thánh” ấy, có kẻ thì phóng đảng vô liêm sỉ, có kẻ thì đầy vết nhơ.

Năm 2006, Giáo hoàng John Paul II tạ thế, chúng ta tổ ý có thể cử người đi dự lễ tang với điều kiện các nhân vật chính quyền Đài Loan không được đến đấy. Vatican đồng ý. Kết quả Vatican cho phép Trần Thủy Biển (“Tổng thống” Đài Loan) tham gia lễ tang, nghe nói vì Tân Giáo hoàng không có người lo việc này, không ai có thể ra quyết định. Đến hôm Tân Giáo hoàng làm lễ nhậm chức, chúng ta ngổ ý có thể cử người đi dự vẫn với điều kiện các nhân vật chính quyền Đài Loan không được đến đấy. Vatican lại đồng ý, người của ta đang chuẩn bị lên đường thì họ lại tuyên bố “Bộ trưởng Nội vụ” Đài Loan dẫn một đoàn đến dự. Ông xem, cái Vatican ấy nói lời có giữ lời không?

Vatican áp dụng chính sách bắt cá hai tay, đại để có ba dụng ý: *Thứ nhất*, tiêm một mũi thuốc trợ tim cho “Chế độ Thánh thống trị” đã kéo dài 2000 năm của mình. Công giáo là tôn giáo duy nhất trên thế giới cho tới nay có chế độ giai tầng chặt chẽ và tổ chức trung ương tập quyền. Nếu giáo hội Trung Quốc cũng quy về cho họ lãnh đạo, lẽ tự nhiên điều đó nói lên “Chế độ Thánh thống trị” vẫn tiếp tục giữ được uy quyền. Họ muốn trở lại nắm

*. Diệp Tiểu Văn. Nguồn: <http://www.infzm.com>

quyền quản lý Giáo hội Công giáo Trung Quốc. Họ bổ nhiệm Tổng Giám mục, qua đó phủ nhận Giáo hội Công giáo độc lập, tự chủ, tự lo liệu của ta. Hiện nay (giáo hội) Cuba, Việt Nam cũng đều do Vatican quản lý cả, trong các nước XHCN chỉ Trung Quốc chúng ta không nghe họ.

Thứ hai, coi việc mở cánh cửa lớn Trung Quốc là việc quan trọng nhất của “Chiến lược phát triển thiên niên kỷ mới” truyền bá Công giáo.

Thứ ba, do thế không thể chung sống về ý thức hệ, Vatican thù ghét chủ nghĩa xã hội. Hồi ấy họ muốn tiếp tục đóng vai trò cấp tiên phong chống cộng sản nhằm kiếm chút vốn liếng chính trị, cứu vãn địa vị “Trung tâm thế giới” của họ đang ngày một bị gạt ra rìa.

Còn nói về bức *Thư gửi Trung Quốc* cuối tháng 6 năm 2007, tuy có nói sẽ hủy bỏ một số lệnh trước đây đối với Giáo hội Trung Quốc, hủy bỏ mọi đặc quyền cho các giám mục bí mật, tiến hành đối thoại xây dựng với Trung Quốc, xem ra thái độ của Tòa Thánh đối với Trung Quốc đã có tính tích cực nhất định, nhưng về tổng thể vẫn là tiêu cực, một số mặt nào đó còn tụt lùi. Như một nhà quan sát giáo hội lâu nay quan tâm chú ý Công giáo Trung Quốc từng nói khi bàn về bức *Thư* nói trên, “Việc công bố *Thư* cho thấy Giáo hoàng đi lên con đường đối kháng với Trung Quốc. *Thư gửi Trung Quốc* gây ra chia rẽ và rối loạn mới trong nội bộ Giáo hội Trung Quốc, kích động tín đồ Công giáo Trung Quốc tuyệt đối đứng về phía Giáo hoàng, bức bách họ lần nữa phải lựa chọn giữa Đảng và Đạo. Nguy hiểm hơn nữa là, *Thư gửi Trung Quốc* công khai phủ định Hội Ái quốc, phủ định Đoàn Chủ giáo, phủ định nguyên

tắc độc lập, tự chủ, tự lo liệu. Giáo hoàng mới nhậm chức ngổ ỷ giữa Tòa Thánh với các tín đồ Công giáo Trung Quốc “có sợi dây mang tính chất tôn giáo, không thể tổn hại sự đoàn kết của dân tộc Trung Hoa, dù chỉ là sự tổn hại không đáng kể; cũng không thể dùng bất kì hình thức nào làm suy yếu độc lập và chủ quyền của Trung Quốc”, so sánh một chút có thể thấy Tân Giáo hoàng đã đi thụt lùi.

Mối quan hệ giữa tôn giáo với nhà nước, xã hội, văn hóa cũng giống như mối quan hệ giữa hạt giống với đất đai, ánh nắng, hạt mưa. Lối thoát của Công giáo Trung Quốc là ở chỗ xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa tôn giáo với nhà nước, xã hội, văn hóa. Phục tùng nhà nước thì nhà nước sẽ đối xử tốt với anh; thích ứng với xã hội thì xã hội sẽ khoan dung anh; hòa nhập văn hóa thì văn hóa sẽ tiếp nhận anh. Công giáo Trung Quốc độc lập tự chủ tự làm Giáo hội có hàm nghĩa đặc biệt, đó là nói sự độc lập tự chủ về chính trị, kinh tế và sự vụ tôn giáo, chứ không phải là làm riêng một bộ giáo nghĩa, giáo quy. Tổng Giám mục Phó Thiết Sơn qua đời năm ngoái từng nói, trên vấn đề tín ngưỡng, Công giáo Trung Quốc nhất trí với Giáo hội Công giáo các nước trên thế giới, cùng thuộc về một tín ngưỡng, cùng làm lễ rửa tội; giám mục, linh mục, giáo hữu Trung Quốc cũng như các nơi trên thế giới đều cầu nguyện cho Giáo hoàng. Hiện trạng, mối quan hệ giữa Trung Quốc với Vatican là do lịch sử tạo nên; Giữ vững nguyên tắc tự chủ tự lo liệu là lợi ích tối cao của dân tộc. Vatican thừa nhận chính quyền Đài Loan, trên thực tế là không thừa nhận chính phủ hợp pháp duy nhất của nước CHND Trung Hoa. Nếu có người đi vòng qua

chính phủ tự liên hệ với Vatican, xem ra là xuất phát từ tình cảm tôn giáo, thực ra là trong đầu óc thiếu mất biểu hiện quan niệm quốc gia mà một công dân Trung Quốc nên có.

H: Ông đã xuất bản mấy cuốn sách *Nói cho nhân dân Mỹ biết tình hình thật sự của tôn giáo Trung Quốc - Ghi chép phỏng vấn Diệp Tiểu Văn, Biến đổi kháng thành đối thoại*, bạn đọc mấy cuốn sách này đều là người Mỹ cả, bối cảnh là cuộc tranh cãi tôn giáo giữa Trung Quốc với Mỹ. Xin hỏi, cuộc tranh cãi tôn giáo Trung Quốc-Mỹ rốt cuộc tranh cãi cái gì? Vì sao mà tranh cãi? Chúng ta nên có thái độ đối phó ra sao?

D: Mỗi quan hệ Trung Quốc-Mỹ trên nhiều mặt mấy năm nay phát triển theo hướng hợp tác có tính xây dựng, riêng trên vấn đề tôn giáo thì ngày càng căng thẳng. Vấn đề tôn giáo trở thành một trở ngại cho việc “toàn diện thúc đẩy mối quan hệ hợp tác có tính xây dựng Trung Quốc - Mỹ”.

Mỹ mượn vấn đề tôn giáo để gây sức ép với Trung Quốc, áp lực này đã kéo dài, đã chính trị hóa, cơ chế hóa, pháp chế hóa, quốc tế hóa. 11 năm nay tại Hội nghị Nhân quyền Liên Hợp Quốc, Mỹ liên tục đưa ra đề án chống Trung Quốc về vấn đề tôn giáo. Mỹ còn có tiểu ban Tự do tôn giáo nhà nước, hằng năm đưa ra một *Báo cáo tự do tôn giáo quốc tế* liên tục 8 năm nay liệt Trung Quốc vào *Những nước cần đặc biệt quan tâm*, nêu “đánh giá về tự do tôn giáo ở Trung Quốc vẫn còn rất kém”. Năm 2006, tại Nhà Trắng, Tổng thống Bush tiếp Dư Kiệt, người được gọi là “Đại biểu Giáo hội gia đình Kitô giáo”, trên thực tế là “nhân sĩ bất đồng chính kiến”. Xuất phát từ nhu cầu thực thi sách lược

“Tiếp xúc + ức chế” trong mối quan hệ đối với Trung Quốc, Mỹ liên tục dùng con bài tôn giáo để gây áp lực với Trung Quốc. Một số người ở Mỹ coi Trung Quốc phát triển nhanh chóng là “kẻ có quan hệ tới lợi ích” song cũng là “kẻ va chạm văn minh” tiềm tàng, do đó không ngừng gây sức ép với Trung Quốc trên các mặt kinh tế thương mại, dân chủ, tự do, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, dùng vấn đề tôn giáo làm đột phá khẩu để phân hóa và Tây hóa Trung Quốc.

Mỹ là một quốc gia trên hình thức là thế tục hóa nhưng thực chất là tôn giáo hóa. Do sự toàn cầu hóa tôn giáo, do tính phổ cập thế giới của đạo Kitô, sự trỗi dậy của thế lực cánh hữu tôn giáo ở Mỹ, địa vị vấn đề tôn giáo ở Mỹ được nâng cao rõ rệt trong chính sách ngoại giao của Mỹ. Việc các nhân vật chính giới Mỹ dùng việc bới ra vấn đề tôn giáo để tăng tỉ lệ ủng hộ họ trong trưng cầu dân ý, giắc mòng trăm năm Phúc âm hóa Trung Quốc, và sự khác biệt giữa Trung Quốc với Mỹ về định nghĩa tự do tôn giáo - tất cả những cái đó đã làm cho vấn đề tôn giáo vượt ra ngoài kênh ngoại giao truyền thống, trở thành một trở ngại có tính kết cấu trong mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ hiện nay.

Thực ra cũng tồn tại khả năng nhất định hợp tác về mặt tôn giáo giữa Trung Quốc với Mỹ. Thí dụ chống khủng bố về mặt tôn giáo, chống chủ nghĩa khủng bố giương lá cờ tôn giáo, là điểm chung lợi ích giữa hai nước Trung Quốc-Mỹ.

H: Ông có kể chuyện Tổng thống Carter nói với ông là Đặng Tiểu Bình từng trả lời câu hỏi của Carter như sau: *Tự do tín ngưỡng tôn giáo ở Trung Quốc, nhất trí; Nhà truyền giáo nước ngoài đến*

Trung Quốc, không: Kết hợp thực tế hiện nay, ông cho rằng nên hiểu nguyên tắc hàm chứa trong câu nói ấy thế nào? Trong thời đại toàn cầu hóa, nên đáp trả như thế nào các mệnh đề thời đại không thể lẫn tránh như ngoại giao tôn giáo, giao lưu văn hóa?

Đ: Tôi cho rằng trong câu trả lời của Đặng Tiểu Bình hàm chứa hai nguyên tắc: một là ủng hộ tự do tín ngưỡng, và một là kiên trì độc lập tự chủ, tự lo liệu. Hai nguyên tắc này giống như hai mặt của đồng xu kim loại, được đồng thời viết vào Hiến pháp, vừa bảo đảm sự phát triển thuận lợi lành mạnh của Kitô giáo Trung Quốc vừa bảo đảm sự chung sống hài hòa giữa người tin Kitô giáo Trung Quốc với người Kitô giáo trên thế giới.

Thế giới đang nhanh chóng toàn cầu hóa, Trung Quốc đã trở thành một khâu quan trọng không thể thiếu trong toàn cầu hóa. Điều đó làm cho sự giao lưu giữa Trung Quốc với các nước và nhân dân có bối cảnh Kitô giáo đang ngày một tăng cường, ảnh hưởng của Kitô giáo đối với Trung Quốc cũng ngày một tăng lên. Đây là xu thế tất nhiên của giao lưu văn hóa và ngoại giao tôn giáo. Chúng ta hoan nghênh giao lưu văn hóa, câu trả lời của chúng ta là nhất trí. Chúng ta khuyến khích giới tôn giáo nước ta triển khai giao lưu đối ngoại trên cơ sở độc lập tự chủ, bình đẳng hữu hảo, tôn trọng lẫn nhau. Trong thế giới ngày nay, các loại tư tưởng, văn hóa sôi động giao lưu, chúng ta vừa có ý thức tự giác phát huy văn hóa ưu tú của dân tộc ta, cũng có tấm lòng rộng rãi hấp thu các thành phần hữu ích trong văn minh Kitô giáo.

Nhưng chúng ta phải thấy là Kitô giáo vào Trung Quốc không chỉ giao lưu

văn hóa mà còn có 2 nguyên nhân khác: một là lợi dụng về chính trị, các thế lực quốc tế thù địch giương lá cờ “Truyền Phúc âm” lợi dụng Kitô giáo để thâm nhập qua đó phân hóa, Tây hóa Trung Quốc lay chuyển cơ sở nắm chính quyền của chính đảng cầm quyền. Một nguyên nhân nữa là nhiệt tình truyền giáo, Kitô giáo chủ trương thuyết Nhất thần, duy ngã độc tôn, kiên trì Phổ thế luận, cho rằng đạo Kitô là tôn giáo chân chính toàn nhân loại có thể tin theo, cho nên có sứ mạng truyền giáo. Về chuyện lợi dụng chính trị, chúng ta trả lời: Không. Về nguyên nhân thứ hai, cũng: Không, nhưng cần phân tích cụ thể, đối xử có phân biệt. Chúng ta phản đối mưu mô của các nhà truyền giáo định “cải tổ cơ bản văn hóa Trung Quốc” như viết trong sách *Lịch sử Trung Quốc cuối đời Thanh* của Cambridge.

Trong quá trình giao lưu văn hóa ta cần cảnh giác nước ngoài lợi dụng tôn giáo để thâm nhập vào Trung Quốc. Sự thâm nhập này vẫn còn hung hăng, ngày một tăng. Tại một số nước, sự thâm nhập của Kitô giáo đã trở thành hành vi của nhà nước, có chỉ huy thống nhất. Họ lợi dụng cơ hội Trung Quốc liên tục tăng cường cải cách mở cửa, mượn chiêu bài trao đổi kinh tế, giao lưu văn hóa và xu thế giá trị quan của xã hội Trung Quốc đa dạng hóa, tham khảo thí dụ Hàn Quốc thành công trong việc mở rộng thế lực Kitô giáo tại vành đai văn hóa Đông Nam Á để thâm nhập khắp nơi. Lợi dụng tôn giáo để thâm nhập vào trong tín ngưỡng tinh thần của chúng ta, vào nhu cầu văn hóa, tâm lý dân tộc chúng ta. Sự thâm nhập của Kitô giáo Hàn Quốc làm chúng ta rất đau đầu. Mấy nghìn nhà truyền giáo từ Đông Bắc đi một mạch

xuống Quảng Châu, truyền giáo khắp nơi. Khi vấn đề bất công trong xã hội trở thành nổi cộm, nhiều nông dân và nhà trí thức di lại khắp nơi, nếu lợi dụng mỗi lửa Kitô giáo để tiến hành thâm nhập thì e rằng cái họ truyền bá không còn là “Phúc âm” nữa.

Để ngăn chặn nước ngoài lợi dụng tôn giáo tiến hành thâm nhập, một là phải giương cao ngọn cờ độc lập tự chủ, tự lo liệu của tôn giáo nước ta, dùng sự tự tôn dân tộc và tự tin văn hóa để “chặn” sự thâm nhập đó; hai là phải dùng vũ khí luật pháp, dùng biện pháp pháp chế để “quản lý” sự thâm nhập đó; ba là phải ủng hộ Kitô giáo nước ta triển khai việc xây dựng tư tưởng thần học, dùng tự trị, tự dưỡng, tự truyền (giáo) để “hòa tan” sự thâm nhập đó.

H: Mùa xuân năm nay ông đến Quảng Châu dự *Diễn đàn Phật giáo thế giới lần thứ nhất* và kết hợp chủ đề “Thế giới hài hòa bắt đầu từ con tim” để phát biểu ý kiến. Mùa thu năm ngoái, Đại Hội XVII Đảng CSTQ đề xuất hai từ mới là *Quan tâm nhân văn* và *Khơi thông tâm lý*. Xin hỏi, nên xem xét hai từ mới này thế nào? Ông cho rằng tôn giáo có giá trị gì đối với “Khơi thông tâm lý”? Tôn giáo có thể dùng cách nào để đóng góp cho xã hội hài hòa?

Đ: Sự phát triển nhanh chóng của xã hội hiện nay sẽ gây ra hai nỗi căng thẳng. Thứ nhất là căng thẳng trong mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, thứ hai là căng thẳng trong mối quan hệ người-người. Căng thẳng cao độ sẽ gây ra hai nỗi lo. Một là lo xã hội mất khuôn phép, hai là lo sự va chạm giữa các nền văn minh. Vào lúc này, Đảng cầm quyền đưa ra “Quan tâm nhân văn” và “Khơi

thông tâm lý” là hợp thời thế, cùng tiến kịp thời đại, chứng tỏ công tác chính trị tư tưởng của Đảng cầm quyền đã bắt đầu chú trọng tới sự cảm thụ nội tâm của mọi người.

Tôn giáo có thể “Vì căng thẳng mà tăng thêm căng thẳng, vì lo lắng mà tăng thêm lo lắng”, cũng có thể “Dùng hài hòa hóa giải căng thẳng, dùng yên lành thay cho lo lắng”. Tôn giáo có ý nghĩa lớn đối với “khơi thông tâm lý”. Chẳng hạn Phật giáo: năm 2006, Trung Quốc đăng cai tổ chức thành công *Diễn đàn Phật giáo thế giới lần thứ nhất*, chủ đề *Xã hội hài hòa bắt đầu từ con tim* tỏ rõ giá trị của Phật giáo trong việc xây dựng xã hội hài hòa, khơi thông tâm lý.

Từ mùa hè năm 2007 trở đi tôi lần lượt viết một số bài bàn thảo về tác dụng tích cực của tôn giáo trên mặt xúc tiến xã hội hài hòa. Tôn giáo cần phát huy tác dụng tích cực để đóng góp cho xã hội hài hòa, trước tiên bản thân tôn giáo phải là nhân tố tích cực, phải tăng cường tự xây dựng. Như Phật giáo nói “Độ mình” thì mới “Độ người” được. Tổng Giám mục Phó Thiết Sơn sinh thời có đề xuất với Chủ tịch Giả Khánh Lâm⁽¹⁾ quan điểm “5 tôn giáo cùng tỏa sáng, cùng nhau xây dựng Trung Quốc hài hòa tôn giáo”. Chủ tịch Giả Khánh Lâm cũng khẳng định ảnh hưởng tích cực của các lãnh tụ 5 tôn giáo lớn ở nước ta. Tôn giáo phải tăng cường tự xây dựng, những người thuộc giới tôn giáo về mặt chính trị thì phải tin cậy, về mặt học thức thì phải có trình độ, về phẩm đức thì phải biết phục tùng. Thí dụ, Tổng Giám mục Công giáo Trung

1. Giả Khánh Lâm hiện là Chủ tịch Hội nghị Hiệp thương chính trị Trung Quốc (tương đương Mặt trận Tổ quốc ở Việt Nam).

Quốc Tôn Hoài Đức, Tòa Tổng giám mục của ông tại Tế Nam rất giản dị, không lấp cả điều hòa nhiệt độ và hệ thống sưởi, ông vẫn ngủ trên phản gỗ.

H: Năm kia, *Diễn đàn Phật giáo thế giới lần thứ nhất* khi bế mạc tại Phổ Đà Sơn có dựng tấm bia khắc bản *Tuyên ngôn Phổ Đà Sơn*, đề xướng *Tân Lục Hòa*. Năm ngoái, sau khi *Diễn đàn Đạo đức kinh quốc tế* bế mạc, ông có viết bài bàn về vấn đề “Sự trở về và siêu việt của văn hóa”. Xin hỏi, ngày nay, trong tình hình kinh tế thị trường mâu thuẫn với tinh thần nhân văn, việc đăng cai tổ chức *Diễn đàn Phật giáo thế giới* và *Diễn đàn Đạo Đức kinh* có giá trị và ý nghĩa như thế nào?

Đ: Ca ngợi *Đạo Đức kinh* xem ra là sự lưu truyền truyền thống, thực ra là tiến mạnh lên hiện đại, hướng tới tương lai. Việc xem xét kĩ *Đạo Đức kinh* là một nỗ lực của văn hóa truyền thống Trung Hoa chuyển hóa tới hiện đại hóa, toàn cầu hóa và tái lập. Văn hóa là cội nguồn dân tộc, tinh thần là linh hồn dân tộc, truyền thống là gốc rễ của dân tộc. Chúng ta cần ngăn chặn sự Tây hóa trong lĩnh vực ý thức hệ, nhất là lĩnh vực tôn giáo. Muốn thế thì phải nhận thức đúng phương hướng của văn hóa tiên tiến, giữ gìn và phát triển đặc tính văn hóa dân tộc, cố gắng hoàng dương phần trí tuệ thích hợp thời đại của văn hóa, thực hiện sự tự giác văn hóa của chúng ta.

Nhìn suốt lịch sử thế giới, có thể thấy sự hưng vượng, cường thịnh của một quốc gia, một dân tộc thì không những là kinh tế phồn vinh mà còn phải có chỗ nương tựa là một nền văn hóa, văn minh nhất định. Văn hóa tôn giáo từng có tác dụng lịch sử quan trọng trong việc cấu

tạo nên sự nương tựa văn hóa, văn minh đó. Từ Khang Hữu Vi cho tới một số Tân Nho gia thời nay đều chủ trương Trung Quốc muốn lớn mạnh thì phải đề xướng Khổng giáo. Lại có người đưa ra chủ trương cần “Dùng Nho giáo để cai trị đất nước, dùng Đạo giáo để sửa mình, dùng Phật giáo để sửa cái tâm”. Ngày nay chúng ta không nên lại đề xướng dùng tôn giáo nào đó để thay cho văn hóa truyền thống, nhưng cũng chớ nên coi nhẹ một sự thật lịch sử cơ bản là trong văn hóa truyền thống của nhiều dân tộc trên thế giới đều có nhân tố tôn giáo nhất định.

Xét tới tác dụng đặc biệt của tôn giáo và văn hóa tôn giáo trong dòng sông dài lịch sử nhân loại, chúng ta cần khai thác các nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, lọc lấy thành phần hữu ích trong văn hóa truyền thống Trung Quốc như Nho, Đạo, Thích. Thí dụ, nội hàm “Hòa” chứa đựng phong phú trong văn hóa truyền thống Trung Quốc, trong đó đạo hài hòa đáng để chúng ta khai thác.

Trải qua hai nghìn năm phát triển, Phật giáo ở Trung Quốc đã có đặc sắc văn hóa Trung Quốc rõ nét, trong đó “một bầu hòa khí” đậm đà, chứa đựng “Hòa phong” (gió nhẹ). Dựa trên tư tưởng duyên khởi và quan niệm bình đẳng của mình, Phật giáo xưa nay đều nói “Hòa”, là tôn giáo chủ trương hòa bình, tán thành bình đẳng. Bình đẳng khiến người ta sinh lòng từ bi, thông cảm khoan dung lẫn nhau. Phật giáo còn đặc biệt nhấn mạnh sự hòa bình nội tâm, sự “Tịnh” (sạch) bên ngoài đến từ “Tịnh” trong lòng, sự “Hòa” bên ngoài đến từ “Hòa” trong lòng. Phật giáo nhấn mạnh tăng đoàn phải tuân theo quy tắc “Lục

Hòa Kính” tức: *Thân hòa đồng trú, khẩu hòa vô tranh, ý hòa đồng duyệt, giới hòa đồng tu, kiến hòa đồng giải, lợi hòa đồng quân* (cùng ở với nhau, cùng nói lời vui hòa, ý hòa cùng vui, cùng nhau giữ giới thì cùng tu được với nhau, cùng hiểu như nhau thì cùng giải hòa, quyền lợi cùng chia đều nhau). Ngày nay xã hội tiến lên nhanh chóng, cần “Tân Lục Hòa”: nhân tâm hòa thiện, gia đình hòa lạc (gia đình hòa thuận vui vẻ), nhân tế hòa thuận (mọi người hòa thuận với nhau), xã hội hòa mục, văn minh hài hòa, thế giới hòa bình.

Trong Đạo giáo cũng chứa đựng ý tưởng “Hòa” phong phú, tư tưởng lãnh mạnh nhân loại hài hòa, tư tưởng trị quốc an bang hài hòa, tư tưởng bảo vệ môi trường hài hòa. Trong thời đại mới, khi dân tộc Trung Hoa xây dựng xã hội hài hòa thì Đạo giáo cũng cần dùng hòa khí diễm lành của Phương Đông để làm dịu “sự va chạm giữa các nền văn minh” trên thế giới.

H: Khi đi các nơi trong cả nước để phỏng vấn, chúng tôi thấy một số đô thị còn tồn tại nỗi nghi ngờ về việc xây dựng tràn lan đền chùa, dường như chính quyền địa phương cũng tương đối ủng hộ việc đó, có người nói lí do là “Tôn giáo dựng sân khấu, kinh tế diễn trò”, nhằm đóng góp cho phát triển kinh tế; cũng có lí do xây dựng đền chùa thì có thể “phát huy tác dụng tích cực của tôn giáo trong việc xúc tiến xã hội hài hòa”. Ông có ý kiến gì về việc này?

Đ: Việc xử lí đúng đắn mối quan hệ tôn giáo, phát huy tác dụng tích cực của tôn giáo trên mặt xúc tiến xã hội hài hòa không đồng nghĩa với việc xây dựng tràn lan đền chùa, dựng tượng Phật. Nhìn tổng thể, nơi hoạt động của tôn

giáo về cơ bản đã đủ dùng, thế nhưng việc mở rộng xây dựng tràn lan vẫn cấm rồi lại xây, có nơi là “doanh nghiệp xây đền chùa”, cá biệt có “chính quyền xây dựng đền chùa”. Anh xuống điều tra, khi thấy một ngôi đền nhỏ, mọi người sẽ nói “Một ngôi đền, một vị thần, đằng sau là một người” - người đó là ông bà chủ, thậm chí là trưởng làng. Họ mượn đền chùa để thu tiền hương khói. Cần nghiêm túc truy cứu trách nhiệm của lãnh đạo. Đối với doanh nghiệp mượn tôn giáo để kiếm tiền, cần dựa vào *Điều lệ sự vụ tôn giáo* để phạt tiền, cần làm cho doanh nghiệp đó không kiếm ăn được bằng đền chùa, chẳng phải anh muốn kiếm tiền đó sao?

Tuyệt đối không được làm cái “Tôn giáo dựng sân khấu, kinh tế diễn trò”. Có thương gia sẵn tiền thì xây dựng đền chùa nhưng lại không hiểu quy tắc, xây dựng đền chùa gì mà nhà toàn là bê tông cốt thép, chẳng những người không muốn đến mà Bồ Tát cũng chẳng muốn vào, thế mà là chùa à? Đánh thuốc nổ cho sập cũng không sập. Có địa phương dựng pho tượng Phật khổng lồ bụng rỗng, bên trong có mấy phòng để cho thuê hoặc tổ chức hát Karaoke. Xét về Phật giáo, anh chui vào bụng Phật hát Karaoke chẳng phải là anh đi tìm cái chết đó sao?

Không được làm chuyện “Tôn giáo dựng sân khấu, kinh tế diễn trò”, không được loạn xây dựng đền chùa, loạn dựng tượng Phật. Một thị trấn nọ đã có một pho tượng đại Phật rồi, lúc đó thị trấn bên cạnh cũng lại dựng một tượng đại Phật khác, lại còn nhờ mối quan hệ với nước ngoài đến gặp tôi. Chẳng còn cách nào, tôi bảo họ, một địa phương không lớn mà chỗ này một đức Phật đứng đây, chỗ kia lại có một đức Phật nữa đứng,

đêm hôm thanh vắng hai vị ấy cãi nhau thì làm sao? Cho nên chúng tôi duyệt xét việc dựng tượng xây đền chùa một cách vô cùng nghiêm ngặt nhằm nghiêm cấm việc xây dựng tràn lan. Chúng ta không cần phát triển tôn giáo mà cần cố gắng làm cho các tôn giáo đang tồn tại có thể phục vụ nhiều hơn cho sự nghiệp thống nhất tổ quốc, đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế, ổn định xã hội.

H: Ngày 8.11.2007 là ngày kỉ niệm 100 năm sinh cụ Triệu Phác Sơ⁽²⁾. Hôm 20 tháng 4 năm đó, cụ Phó Thiết Sơn, nguyên Phó Chủ tịch Quốc hội, Tổng Giám mục giáo xứ Công giáo Bắc Kinh tạ thế. Nghe nói sự qua đời của các vị đó thường làm cho các nhân sĩ tôn giáo than thở “Thánh nhân bất tái”, từ đó liên tưởng tới chuyện nhân tài tôn giáo không thể đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp tôn giáo. Ông có ý kiến gì về vấn đề này?

Đ: Cụ Triệu Phác Sơ và Tổng Giám mục Phó Thiết Sơn là các lãnh tụ kiệt xuất của Phật giáo và Kitô giáo. Tôi là bạn vong niên của hai vị này. Sinh thời họ thường nói về vấn đề đào tạo nhân tài trẻ cho tôn giáo. Có lần nói chuyện tại Ngũ Đài Sơn, tôi nói đại lục Trung Quốc ngày nay tuy rằng khắp nơi có đền chùa trang nghiêm tráng lệ, nhưng cái thiếu là người tài. Anh xem, Đài Loan hòn đảo quý của tổ quốc ta đã xuất hiện mấy vị pháp sư có ảnh hưởng trên thế giới. Có vị pháp sư Đài Loan đến sân bóng đá Hồng Kông giảng kinh cho cả chục nghìn người nghe, muốn vào nghe phải mua vé kia. Nếu giảng kinh không hay thì ai mua vé vào nghe làm gì? Chúng tôi mong sao đại lục Trung Quốc ngày nay sẽ xuất hiện các vị cao tăng như pháp sư Thái Hư, pháp sư Hoàng Nhất, có thể đi ra thế giới thể hiện phong thái “Đại Trung Quốc hữu Phật” (Trung Quốc lớn có Phật).

Chẳng những Phật giáo mà cả 5 tôn giáo lớn đều có vấn đề nhân tài. Thử so sánh với tình hình phát triển thần học Kitô giáo ở các nước đang phát triển: Nam Mỹ có *Thần học giải phóng*, Châu Phi có *Thần học của người da đen*, Philippine có *Thần học dân đen* (nguyên văn *Thảo căn Thần học*), Trung Quốc có thần học nào? Chẳng biết nữa! Các nhà thần học thế hệ trẻ của chúng ta phải đứng dậy thôi. Trước ngày thành lập Tân Trung Quốc, Giáo hội Công giáo Trung Quốc về chính trị, kinh tế và về quản lí giáo hội đều phụ thuộc vào giáo hội Phương Tây, về tư tưởng thần học cũng vậy. Ngày nay, qua phong trào yêu nước phản đế, đi lên con đường độc lập tự chủ tự lo liệu, Kitô giáo và Công giáo Trung Quốc đã trở thành sự nghiệp tôn giáo do tín đồ Trung Quốc tự lo liệu. Thành tích này thực sự đáng để chúng ta tự hào. Thế nhưng nếu trong thời gian dài mà giáo hội đạo Kitô, Công giáo Trung Quốc chưa hình thành được tư tưởng thần học tương xứng với địa vị độc lập về chính trị, kinh tế thì phải chăng đây là một vấn đề đáng để coi trọng?

Con người có thể hoằng dương tôn giáo chứ tôn giáo không thể hoằng dương con người. Đào tạo nhân tài tôn giáo là khâu then chốt của công tác “Phát huy tác dụng tích cực của các nhân sĩ tôn giáo và quần chúng tín đồ trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội”. Tại buổi học tập thể của Bộ Chính trị Trung ương Đảng ngày 18.12.2007, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào từng nói cần tăng

2. Triệu Phác Sơ (1907-2000): nhà yêu nước và hoạt động xã hội nổi tiếng, Hội trưởng Hội Phật giáo Trung Quốc suốt gần nửa thế kỉ sau giải phóng (1953-2000), đồng thời là nhà thơ, nhà văn, nhà thư pháp nổi tiếng.

cường xây dựng đội ngũ nhân viên tôn giáo. Cần cố gắng hơn trong việc đào tạo, tuyển chọn đề bạt và sử dụng, cố gắng hình thành một đội ngũ nhân viên giáo chức tôn giáo đạt yêu cầu về chính trị thì tin cậy, về học thức thì có trình độ, về đạo đức thì có thể phục tùng. Năm ngoái chúng tôi đã ban hành Lệnh số 6 của Cục Sự vụ tôn giáo nhà nước, công bố *Biện pháp lập viện, trường tôn giáo*. Chúng ta cần làm tốt việc tổ chức các viện, trường tôn giáo, đào tạo nhân tài tôn giáo.

H: Cuối cùng, xin hỏi ông một vấn đề cá nhân. Ông là quan chức hành chính cao nhất chủ quản sự vụ tôn giáo nhà nước, có thể hiểu công việc của ông rất bận, lắm đầu mối phức tạp. Nhưng dù thế ông vẫn tự viết được 5-6 tập chuyên luận. Xin hỏi, ông làm thế nào tranh thủ ngoài giờ làm việc để viết được nhiều tác phẩm như vậy?

Đ: Ngày 15.5.1995, tôi được Quốc vụ Viện bổ nhiệm làm Cục trưởng Cục Sự vụ tôn giáo Quốc vụ Viện, nay gọi là Cục Sự vụ Tôn giáo Nhà nước. Tôi đã làm việc trên cương vị này được 13 năm. Tôi rất may mắn được trên cương vị quan trọng đó trải nghiệm tiến trình quan trọng Trung ương Đảng và Quốc vụ Viện dẫn dắt tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội, được có dịp tiếp xúc thân mật với các vị lãnh tụ tôn giáo kiệt xuất như Triệu Phác Sơ, Phó Thiết Sơn, Đinh Quang Xuyên, Trần Quảng Nguyên, được cùng làm việc cùng nghiên cứu với các anh chị em cán bộ làm công tác tôn giáo - đó là tiền đề và cơ sở giúp tôi có thể viết được các tác phẩm của mình. Tại tỉnh Giang Tô, tôi từng được một vị chủ tịch thị trấn nói cho tôi nghe câu châm ngôn của ông ta: làm một cán bộ cơ sở, ban ngày phải

“đi, làm, nói”, ban tối phải “đọc, viết, nghĩ”. Ở đây, “đi” tức là đi xuống cơ sở, đi vào quần chúng; “làm” tức là làm việc; “nói” tức là nói cho mọi người biết các chủ trương, chính sách của chúng ta; “đọc, viết, nghĩ” tức là phải vừa đọc sách, học tập lại phải cầm bút viết lách, động não. Là Cục trưởng Cục Sự vụ Tôn giáo Nhà nước, dĩ nhiên tôi có bận rộn với các sự vụ tôn giáo, ban ngày tôi cũng phải liên tục “đi, làm, nói”. Nhưng tôn giáo không có việc nào là việc nhỏ cả, chẳng sự vụ tôn giáo nào lại không cần tư duy lí luận, không cần xem xét cân nhắc về chính trị, không chứa đựng nội hàm văn hóa. Chẳng còn cách nào, công việc buộc tôi buổi tối không thể không dành thời gian ra để “đọc, viết, nghĩ”.

Nhờ “Ban ngày *đi-làm-nói*, ban tối thì *đọc-viết-nghĩ*”, cho nên mấy năm nay tôi lần lượt xuất bản được một số trước tác như: *Nhìn các vấn đề xã hội từ nhiều góc độ*, *Bước đi bắt đầu từ trái tim*, *Vấn đề tôn giáo: nên xem xét ra sao, nên làm thế nào*, *Biến đổi kháng thành đối thoại - Ghi chép bài nói của Diệp Tiểu Văn với phái đoàn ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ*, *Nói cho nhân dân Mỹ biết tình hình thật sự của tôn giáo Trung Quốc - Ghi chép các câu hỏi và trả lời của Diệp Tiểu Văn và Bảy ngày nói về tôn giáo*. Khi tới thăm trường đại học Yale, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào có tặng nhà trường một số sách, trong đó có cuốn *Nói cho nhân dân Mỹ biết tình hình thật sự của tôn giáo Trung Quốc - Ghi chép các câu hỏi và trả lời của Diệp Tiểu Văn*. /.

Nguyễn Hải Hoàn
(lược dịch và ghi chú)